

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 16/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang L;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu S

2. Bà Nguyễn Thị H

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Q - Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Y - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở UBND xã B, Tp. H, tỉnh H, tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST – HS ngày 03/01/2018 của TAND thành phố Hưng Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn K**, sinh năm: 1971 - Có mặt tại phiên tòa

Sinh trú quán: thôn K, phường L, thành phố H, tỉnh H.

Trình độ văn hoá: 7/12. Nghề nghiệp: không.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1938 (ngày 11/4/2001 ông H được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; Ngày 14/12/1975 ông H được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng; ông H là thương binh hạng 3.

Con bà: Phạm Thị O, sinh năm 1942 (ngày 11/4/2001 được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba)

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình.

Bị cáo có vợ là: Vũ Thị V, sinh năm 1976 (đã ly hôn).

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004.

Đều trú tại: thôn K, phường L, thành phố H.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 19/5/2016 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 17/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H xác minh tại Kho bạc nhà nước tỉnh H xác định: K chưa nộp phạt 1.500.000 đồng).

Nhân thân:

- Ngày 18/3/1998 bị TAND T xử phạt 08 năm tù về tội Hiếp dâm.

- Ngày 27/6/2005 bị Tòa án nhân dân Thị xã H xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 21/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/9/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh H.

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Hữu H, **sinh năm 1974**

HKTT: Thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh H

– Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ sáng ngày 13/10/2017 Phạm Văn K sinh năm 1971, trú tại: K, L, thành phố H đi lang thang trên địa bàn thành phố H xem có ai sở hữu trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp để lấy tiền tiêu sài. K mang theo 01 gậy tre dài 3,3 m ở đầu gậy có buộc 03 đoạn sắt bằng dây cao su; 01 dao bằng kim loại, loại dao rạch giấy; 01 áo mưa rồi đạp xe mini đi một mình từ nhà đến địa bàn xã L - thành phố H. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1973, trú tại: đội 1, A, xã L, thành phố H, quan sát thấy nhà anh H không xây tường bao, bên cạnh nhà anh H là ô đất trống. K dựng xe ở lề đường 39 rồi đi vào phía sau khu đất trống thì thấy vườn của nhà anh H được quây bằng lưới B40. K lấy đèn pin soi vào trong vườn thì thấy trong vườn có mấy con gà. K lại đi ra phía đường 39 trước cửa nhà anh H ngồi hút thuốc và quan sát thấy không có ai trông coi quản lý, K nhặt 02 đoạn dây bằng kim loại ở bên lề đường 39 buộc vào cửa nhà anh H và buộc vào cửa nhà anh Mai Văn C sinh năm 1986, trú tại: đội 1, A, xã L, thành phố H nhằm mục đích nếu bị phát hiện thì K còn có thời gian để chạy thoát. Sau đó K dùng tay bẻ gãy lưới B40 chui vào vườn bắt 03 con gà trống cho vào trong người. Khi đi ra đường 39 để lấy xe đạp thì bị anh C và quần chúng nhân dân phát hiện hô " đứng lại" thấy vậy K bỏ chạy được khoảng 20 m thì bị anh C và quần chúng nhân dân bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 03 con gà trống, loại gà Đông Tảo, lông màu đen-vàng, nặng 5,2 kg; 01 xe đạp màu cam, loại xe mini, giỏ xe màu đen đã cũ; 01 đèn pin tự chế có quả pin hình chữ nhật màu hồng, phần pha đèn màu trắng - bạc, quả pin có số 03309700903; 01 dao bằng kim loại, dài khoảng 13cm, loại dao rạch giấy; 01 đoạn gậy tre dài 3,3m, đầu gậy buộc 03 đoạn sắt bằng dây cao su; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Sơn Thủy; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 33,5 cm, rỉ sét cong không rõ hình; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 36 cm, rỉ sét cong không rõ hình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản kèm theo Biên bản định giá số 69 ngày 17/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: 03 con gà trống, loại gà Đông Tảo, lông màu đen-vàng, nặng 5,2 kg trị giá 520.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/10/2017 Công an thành phố H đã trả cho anh Nguyễn Hữu H 03 con gà trống, loại gà Đông Tảo, lông màu đen -vàng, nặng 5,2 kg, anh H đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 02/QĐ-VKS-HS ngày 27/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh H đã truy tố Phạm Văn K về Tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Sau khi đánh giá phân tích đánh giá chứng cứ và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS theo quy định của BLHS năm 1999 và BLHS năm 2015, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 điều 173, điểm s, h khoản 1, 2 Điều 51 - BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14;

- **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 19/10/2017

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 — BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106 — BLTTHS năm 2015 đề nghị:

- Tịch thu sung công quỹ 01 xe đạp màu cam, loại xe mini, giỏ xe màu đen đã qua sử dụng;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 đèn pin tự chế có quả pin hình chữ nhật màu hồng, phần pha đèn màu trắng - bạc, quả pin có số 03309700903; 01 dao bằng kim loại, dài khoảng 13cm, loại dao dọc giấy; 01 đoạn gậy tre dài 3,3m, đầu gậy buộc 03 đoạn sắt bằng dây cao su; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Sơn Thủy; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 33,5 cm, rỉ sét cong không rõ hình; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 36 cm, rỉ sét cong không rõ hình.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Đã giải quyết xong, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- **Về tố tụng:** Bị cáo bị truy tố về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 – BLHS năm 1999, so với điểm a khoản 1 điều 173 – BLHS năm 2015 khung hình phạt thấp hơn có lợi cho bị cáo. Nay Bộ luật hình sự và bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018, do đó cần áp dụng theo Bộ luật hình sự và bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, để xét xử bị cáo.

- **Về nội dung:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản vụ việc bắt người phạm tội quả tang (Bl 59 – 60); biên bản cân tịch (Bl 61); Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là anh Nguyễn Hữu H (Bl 65 - 69); lời khai của

người làm chứng anh Nguyễn Việt C (Bl 72 - 75) là người gọi điện cho anh C nói là có trộm ; anh Mai Văn C (BL 76 - 79); anh Mai Văn V (BL 80 - 83); anh H (BL 84 - 87) là những người trực tiếp theo dõi hành vi trộm cắp và bắt bị cáo K, anh Nguyễn Xuân P (BL 92 - 95) là người đuổi bắt bị cáo K cùng lời khai của chị Nguyễn Thị Minh S (BL 88 - 91); Đồng thời lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản hiện trường và **sơ đồ hiện trường (BL 62 - 64)**; vật chứng là 03 con gà đã được thu giữ trả lại cho người bị hại; Biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 09/02/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự (Bl 16 - 17), cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 13/10/2017 tại vườn của nhà anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1973, trú tại: đội 1, A, xã L, thành phố H, Phạm Văn K sinh năm 1971, trú tại: K, L, thành phố H có hành vi trộm cắp 03 con gà trống, loại gà Đông Tảo, lông màu đen-vàng, nặng 5,2 kg, trị giá 520.000 đồng của anh H.

Tuy trị giá của 03 con gà này chưa tới 2.000.000đ, nhưng bị cáo có 01 Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 19/5/2016 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 17/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H xác minh tại Kho bạc nhà nước tỉnh H xác định: K chưa nộp phạt 1.500.000 đồng). Ngày 13/10/2017 lại trộm cắp tài sản dưới 2.000.000đ, nên hành vi này của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, nay là điểm a khoản 1 điều 173 – BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017, đã có hiệu lực ngày 01/01/2018.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố bị cáo Phạm Văn K về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là điểm a khoản 1 điều 173 – BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017 đã có hiệu lực ngày 01/01/2018, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc và sự lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản của mình. Bị cáo có nhân thân xấu, đã được nhà nước giáo dục nhiều lần bằng bản án và quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không chịu rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục đi trộm cắp tài sản thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của mà bị cáo đã gây ra, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; giá trị tài sản trộm cắp là 520.000 đồng không lớn, tài sản đã thu hồi được, nên gây thiệt hại không lớn. Bị cáo có bố đẻ là Phạm Văn H là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huy chương chiến sỹ giải phóng, đồng thời là thương binh hạng 3. Mẹ đẻ bị cáo là bà Phạm Thị O được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- **Hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo không công ăn việc làm và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 – BLHS năm 2015.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại anh H đã nhận lại 03 con gà trống, loại gà Đông Tảo, lông màu đen-vàng, nặng 5,2 kg trị giá 520.000 đồng, Người bị hại không đề nghị gì nữa, nên không xem xét giải quyết.

Các biện pháp tư pháp khác:

- **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 — BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106 — BLTTHS;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe đạp màu cam, loại xe mini, giỏ xe màu đen đã qua sử dụng

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 đèn pin tự chế có quả pin hình chữ nhật màu hồng, phần pha đèn màu trắng - bạc, quả pin có số 03309700903; 01 dao bằng kim loại, dài khoảng 13cm, loại dao dọc giấy; 01 đoạn gậy tre dài 3,3m, đầu gậy buộc 03 đoạn sắt bằng dây cao su; 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu Sơn Thủy; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 33,5 cm, rỉ sét cong không rõ hình; 01 đoạn dây kim loại dạng tròn, dài 36 cm, rỉ sét cong không rõ hình. Vì tất cả không còn giá trị sử dụng.

- **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức án, lệ phí Tòa án;

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản “

- **Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 điều 47 — BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106, Điều 136 – BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn K 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19/10/2017.

Các biện pháp tư pháp khác:

- **Tịch thu sung công quỹ nhà nước:**

+ 01 xe đạp màu cam – Nâu phần khung xe bị han gỉ, trên yên có dòng chữ Việt Nhật, giỏ xe màu đen đã qua sử dụng.

- **Tịch thu cho tiêu hủy:**

+ 01 áo mưa màu xanh – Đen nhãn hiệu Sơn Thủy phần phía trước ngực bên trái có dòng chữ Sơn Thủy HIGH QUALITY rách không rõ hình;

+ 01 đèn pin tự chế có quả pin màu hồng bề mặt có số 03309700903 phần pha đèn màu trắng – Bạc

+ 01 gậy tre dài 3,3 m ở đầu gậy có buộc 03 thanh kim loại màu nâu được mài nhọn phía đầu, điểm buộc giữ 03 thanh kim loại và đầu gậy bằng dây cao su;

+ 01 dao dọc giấy bằng kim loại dài 13 cm, đã qua sử dụng;
+ 01 đoạn dây kim loại dạng tròn dài 33,5 cm, rỉ sét cong không rõ hình;
+ 01 đoạn dây kim loại dạng tròn dài 36 cm, rỉ sét cong không rõ hình;
(Tình trạng số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2018 của cơ quan CSĐT– Công an thành phố giao cho Chi cục thi hành án dân sự TP H)
- **Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án xét xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND nơi thường trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhân:

- VKSND thành phố H.
- CA thành phố H.
- Bị cáo, người bị hại
- Phòng kiểm tra và thi hành án TAND tỉnh.
- Lưu HS.

Đỗ Quang L

